



VIỆN MÔI TRƯỜNG & TÀI NGUYÊN
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
PTN PHÂN TÍCH & KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
(VIMCERTS 077)

Trụ sở chính: 142 Tô Hiến Thành, P. Diên Hồng, Tp.HCM
Địa chỉ PTN: Khu đô thị Đại Học Quốc Gia,
P. Đông Hòa, Tp. HCM
Tel: 028.2252.4567 - Hotline: 0799435426
Email: ketquacefinea@gmail.com

Số PKQ: 06636/2025/PKQ	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	Kí hiệu mẫu: 25.2402.KT1
---------------------------	---	-----------------------------

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ
MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG

Ngày lấy mẫu : 11/07/2025

Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM
Số 32A Đại lộ Hữu Nghị, Khu công nghiệp Việt Nam -
Singapore, Phường Bình Hòa, TP.HCM

Loại mẫu : Khí thải

Vị trí lấy mẫu : 25.2402.KT1: Ống thải số 01 của công trình xử lý bụi, khí thải phát sinh từ buồng sơn

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
				25.2402.KT1
1	Lưu lượng ^(b)	Nm ³ /h	US EPA 02	14.991
2	Bụi tổng (PM) ^(b)	mg/Nm ³	US EPA 05	17,9
3	Toluen ^(b)	mg/Nm ³	CEN/TS 13649:2014	0,919
4	n-Butyl axetat ^(b)	mg/Nm ³	CEN/TS 13649:2014	KPH (LOD=0,25)

Ghi chú:

1. (b)- Thông số đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công nhận (Số hiệu VIMCERTS 077);
2. Thông tin tên khách hàng và mẫu thử được ghi trên phiếu kết quả này theo yêu cầu khách hàng;
3. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/tại thời điểm đo;
4. Thời gian lưu mẫu: 7 ngày kể từ ngày trả kết quả đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải, không lưu đối với mẫu khí, vi sinh;
5. Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ Môi trường.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2025

Phụ trách kỹ thuật

Trưởng phòng PTN

Giám đốc

KS. Trần Thị Phương Linh

ThS. Phan Thị Hoài Trinh



TS. Nguyễn Như Hiền

**PHƯƠNG NAM**

Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com**PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017****PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Mã số phiếu: 2511362

1. Đơn vị gửi mẫu : CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT ENVI2. Tên khách hàng : CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM –
NHÀ MÁY TOYOTA BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 32A, Đường Hữu Nghị, Khu Công Nghiệp VSIP I, Thuận An, Bình Dương

3. Thông tin mẫu : Nước thải sau xử lý4. Ngày nhận mẫu : 13/06/20255. Thời gian thử nghiệm : 13/06/2025 – 23/06/20256. Ngày trả kết quả : 23/06/2025

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT,	Phương pháp phân tích
				Giá trị C; Cột B	
01	pH	-	6,98	5,5 – 9	TCVN 6492:2011
02	TSS	mg/L	33	100	TCVN 6625:2000
03	BOD ₅	mg/L	21	50	SMEWW 5210B:2023
04	COD	mg/L	58	150	SMEWW 5220C:2023
05	N - NH ₄ ⁺	mg/L	< 1,67	10	TCVN 5988:1995
06	Tổng Nito	mg/L	9,8	40	TCVN 6638:2000
07	Tổng Phospho	mg/L	0,44	6	SMEWW 4500-P.B&E:2023
08	Clorua (Cl ⁻)	mg/L	74,1	1000	SMEWW 4500-Cl ⁻ .B:2023
09	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	KPH (LOD=1)	10	SMEWW 5520B&F:2023
10	Coliforms	MPN/ 100ml	1,5 x 10 ³	5000	SMEWW 9221B:2023

Trưởng phòng phân tích

Ngô Thị Bích Thuận

Giám đốc

NGUYỄN THỊ NGỌC BÁU

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu mẫu : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích)
- Mẫu do Khách hàng gửi, mẫu niêm phong và chứa trong can nhựa 5 lít.
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện
- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp
- Giá trị tiêu chuẩn trên chưa tính đến hệ số lưu lượng/dung tích nguồn tiếp nhận nước thải (Kq) và hệ số lưu lượng nguồn thải (Kf)